

Số: 87 /TTYT- KHN
V/v gửi danh sách hướng dẫn thực
hành cấp giấy phép hành nghề.

Mỹ Tho, ngày 12 tháng 08 năm 2025

Kính gửi: Sở Y Tế Đồng Tháp.

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30//12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Thực hiện Công văn số 1270/SYT-NVY ngày 11/04/2024 của Sở Y tế về việc hướng dẫn thực hành cấp giấy phép hành nghề giai đoạn chuyển tiếp thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trung tâm Y tế khu vực Cao Lãnh 2 báo cáo danh sách thực hành cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh như sau: (đính kèm danh sách).

Nơi nhận:

- SYT Đồng Tháp;
- Lưu VT, KHN.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Diễn

DANH SÁCH

Người thực hành khám bệnh, chữa bệnh

(Kèm theo Công văn số: 87 /TTYT-KHN, ngày 12 tháng 8 năm 2025 của TTYT khu vực Cao Lãnh 2)

STT	Họ Và Tên	Văn Bằng Chuyên	Từ Ngày	Đến Ngày	Khoa Thực Hành	Người Hướng Dẫn	Trình Độ Chuyên Môn	Số CCHN	Ngày Cấp CCHN	PHẠM VI HÀNH NGHỀ
1	Đoàn Văn Hợp	BSYK	23/7/2024	22/10/2024	Khoa CCHSTC và CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			23/10/2024	22/12/2024	Khoa Ngoại-PT- GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			23/12/2024	22/2/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			23/2/2025	22/3/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			23/3/2025	22/4/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			23/4/2025	6/5/2025	Khoa Khám bệnh(Da liễu)	BSCKI. Nguyễn Thị Cẩm Hằng	BSCKI	001278/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			7/5/2025	22/6/2024	Khoa RHM-Mắt- TMH	BSCKI. Nguyễn Thị Mai Hương	BSCKI	001184/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt
			23/6/2025	23/7/2025	Khoa YHCT- PHCN	BSCKII. Võ Thị Mỹ Hạnh	BSCKII	001218/ĐT-CCHN	06/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
2	Nguyễn Thị Thủy Tiên	CĐDD	23/7/2024	9/10/2024	Khoa Ngoại-PT- GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			11/9/2024	10/10/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	004709/ĐT-CCHN	28/04/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			11/10/2024	11/10/2024	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			11/11/2024	12/10/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			11/12/2024	23/01/2025	Khoa Nội	CNDD Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT- BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng

3	Hồ Thị Kiều Trang	CĐDD	23/7/2024	9/9/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	01234/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			10/9/2024	10/9/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	07/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			10/10/2024	11/9/2024	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS. Nguyễn Thị Bé Hai	CNDDPS	1200/ĐT-CCHN	11/11/2029	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			10/11/2024	12/9/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Ngọc Lệ	CNDD	0004218/ĐT-CCHN	27/07/2015	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			10/12/2024	23/01/2025	Khoa Nội	CNDD Phan Thị Cẩm Tú	CNDD	01208/ĐT-CCHN	18/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
4	Đinh Thị Thúy Hoa	CĐDD	29/7/2024	9/12/2024	Khoa Nội	CNDD Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			13/9/2024	10/12/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/10/2024	11/12/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	004709/ĐT-CCHN	28/04/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			13/11/2024	12/12/2024	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/12/2024	29/01/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

5	Cao Hữu Tài	CĐDD	29/07/2024	9/12/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			13/09/2024	10/12/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Trần Thị Ngọc Anh	CNDD	004709/ĐT-CCHN	28/04/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/10/2024	11/12/2024	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/11/2024	12/12/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/12/2024	29/01/2025	Khoa Nội	CNDD Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
6	Nguyễn Đức Thắng	CĐDD	29/07/2024	9/12/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/09/2024	10/12/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	004709/ĐT-CCHN	28/04/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			13/10/2024	11/12/2024	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/11/2024	12/12/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/12/2024	29/01/2025	Khoa Nội	CNDD Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng

7	Nguyễn Công Đoàn	CĐDD	29/07/2024	9/12/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/09/2024	10/12/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	004709/ĐT-CCHN	28/04/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			13/10/2024	11/12/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/11/2024	12/12/2024	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/12/2024	29/01/2025	Khoa Nội	CNDD Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
8	Phạm Ngọc Ân	CNDD	29/07/2024	9/12/2024	Khoa Nội	CNDD Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			13/09/2024	10/12/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	004709/ĐT-CCHN	28/04/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			13/10/2024	11/12/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/11/2024	12/12/2024	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			13/12/2024	29/01/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

9	Nguyễn Thị Thủy	CĐDD	30/07/2024	30/08/2024	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	07/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV/07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			31/08/2024	30/09/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Ngọc Lệ	CNDD	1244/ĐT-CCHN	21/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV/07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			11/1/2024	30/11/2024	Khoa Nội	CNDD Phan Thị Cẩm Tú	CNDD	01230/ĐT-CCHN	28/7/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV/07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			12/1/2024	31/12/2024	Khoa Ngoại	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/6/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV/07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			1/1/2025	2/1/2025	Khoa CSSKSS và PS	CNDDPS Nguyễn Thị Bé Hai	CNDDPS	1200/ĐT-CCHN	10/11/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV/07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
10	Thạch Thị Cha Rô Da	BSYHDP	8/1/2024	30/09/2024	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			10/1/2024	30/11/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			12/1/2024	28/02/2025	Khoa CCHSTC Và CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			3/1/2025	31/03/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			4/1/2025	30/04/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			5/1/2025	8/1/2025	Khoa KSBT-HIV/AIDS	BS Lê Thị Bích Trâm	Bác sĩ	6709/ĐT-CCHN	20/01/2014	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; chuyên khoa YHGD
11	Đinh Thị Kiều Nương	BSYHDP	8/6/2024	10/5/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			10/6/2024	12/5/2024	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			12/6/2024	3/5/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			3/6/2025	4/5/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			4/6/2025	5/5/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

			5/6/2025	8/6/2024	Khoa KSBT-HIV/AIDS	BS Lê Thị Bích Trâm	Bác sĩ	6709/ĐT-CCHN	20/01/2014	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; chuyên khoa YHGD
12	Trần Thị Cẩm Thu	Y Sĩ	8/6/2024	20/09/2024	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			21/09/2024	11/5/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			11/6/2024	2/5/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			2/6/2025	20/03/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			21/03/2025	5/6/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
13	Huỳnh Quốc Thắng	YSDK	16/08/2024	30/09/2024	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			10/1/2024	14/11/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			15/11/2024	14/02/2024	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			15/02/2024	31/03/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			4/1/2025	16/05/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
14	Lê Nguyễn Thanh Hải	DSDH	20/08/2024	20/08/2025	Khoa Dược-TTB-VITYTY	DSDH. Nguyễn Thị Mai Trang	DSDH	0280/CCHN-D-SYT-HCM	08/03/2017	Bán lẻ Dược
15	Nguyễn Thị Ngọc Dung	YSYHCT	20/08/2024	19/02/2025	Khoa YHCT-PHCN	BSCKII. Võ Thị Mỹ Hạnh	BSCKII	001218/ĐT-CCHN	06/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
			20/02/2025	20/05/2025	Khoa CCHSTC và CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
16	Nguyễn Tấn Phát	CNKTXNY H	22/08/2024	21/01/2025	Khoa XN-CDHA	CNXN Nguyễn Thị Thanh Hiền	CNXN	6544/ĐT-CCHN	12/09/2018	Kỹ thuật viên xét nghiệm
			22/01/2025	22/02/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNXN Nguyễn Thị Thanh Hiền	CNXN	6544/ĐT-CCHN	12/09/2018	Kỹ thuật viên xét nghiệm
17	Vô Trí Nam	BSYHDP	26/08/2024	25/11/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			26/11/2024	25/01/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			26/01/2025	25/03/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			26/03/2025	25/04/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			26/04/2025	25/07/2025	Khoa KSBT-HIV/AIDS	BS Lê Thị Bích Trâm	Bác sĩ	6709/ĐT-CCHN	20/01/2014	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; chuyên khoa YHGD
			26/07/2025	26/08/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			9/4/2024	10/3/2024	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

18	Trần Thị Như Phụng	BSYK	10/4/2024	12/3/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			12/4/2024	2/3/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			2/4/2025	3/3/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			3/4/2025	18/03/2025	Khoa Khám bệnh(Da liễu)	BSCKI. Nguyễn Thị Cẩm Hằng	BSCKI	001278/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			19/03/2025	5/3/2025	Khoa RHM-Mắt-TMH	BSCKI. Lê Thị Ngọc Diễm	BSCKI	004751/ĐT-CCHN	10/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoặc khám bệnh chuyên khoa tai mũi họng
			5/4/2025	8/3/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			8/4/2025	9/4/2025	Khoa YHCT-PHCN	BSCKII. Võ Thị Mỹ Hạnh	BSCKII	001218/ĐT-CCHN	06/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
19	Phan Thanh Mỹ	DSDH	9/4/2024	9/4/2026	Khoa Dược-TTB-VTTY	DSDH.PhạmThị Minh Trang	DSDH	758/ĐT-CCHN	08/11/2014	Cơ sở bán lẻ thuốc
20	Nguyễn Minh Nhựt	Kỹ thuật hình ảnh y học	9/4/2024	2/3/2025	Khoa XN-CDHA	KTV chẩn đoán hình ảnh	KTV chẩn đoán hình ảnh	6162/ĐT-CCHN	08/11/2018	Kỹ thuật viên CDHA
			2/4/2025	3/4/2025	Khoa CCHSTC và CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
21	Trần Đức Tâm	BSYHDP	9/10/2024	09/12/2024	Khoa KSBT-HIV/AIDS	BS Lê Thị Bích Trâm	Bác sĩ	6709/ĐT-CCHN	20/01/2014	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; chuyên khoa YHGD
			12/10/2024	2/9/2025	Khoa Nội	BS. Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	20/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			2/10/2025	4/9/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			4/10/2025	5/9/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			5/10/2025	8/9/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			8/10/2025	9/10/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
22	Huỳnh Hoàng An	BSYK	16/10/2024	15/11/2024	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			16/11/2024	15/01/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			16/01/2025	15/03/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			16/03/2025	15/04/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đoàn Trường Giang	BSCKI	001170/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			16/04/2025	28/04/2025	Khoa Khám bệnh(Da liễu)	BSCKI. Nguyễn Thị Cẩm Hằng	BSCKI	001278/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			29/04/2025	13/06/2025	Khoa RHM-Mắt-TMH	BSCKI. Lê Thị Ngọc Diễm	BSCKI	004751/ĐT-CCHN	10/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoặc khám bệnh chuyên khoa tai mũi họng

			14/06/2025	13/09/2025	Khoa CCHSTC- CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			14/09/2025	16/10/2025	Khoa YHCT- PHCN	BSCKII. Võ Thị Mỹ Hạnh	BSCKII	001218/ĐT-CCHN	06/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
23	Nguyễn Thanh Thảo	BSYK	18/10/2024	17/11/2024	Khoa Nhi	BSCKI. Đoàn Trường Giang	BSCKI	001170/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			18/11/2024	17/02/2025	Khoa CCHSTC- CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			18/02/2025	3/3/2025	Khoa Khám bệnh (Da liễu)	BSCKI. Nguyễn Thị Cẩm Hằng	BSCKI	001278/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			3/4/2025	4/3/2025	Khoa YHCT- PHCN	BSCKII. Võ Thị Mỹ Hạnh	BSCKII	001218/ĐT-CCHN	06/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
			4/4/2025	6/3/2025	Khoa Ngoại-PT- GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			6/4/2025	17/07/2025	Khoa RHM-Mắt- TMH	BSCKI. Lê Thị Ngọc Diễm	BSCKI	004751/ĐT-CCHN	10/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoặc khám bệnh chuyên khoa tai mũi họng
			18/07/2025	17/09/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			18/09/2025	18/10/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
24	Nguyễn Hồng Phú	Trung cấp điều dưỡng	11/4/2024	12/3/2024	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			12/4/2024	17/01/2025	Khoa Ngoại-PT- GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			18/01/2025	17/02/2025	Khoa CCHSTC- CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/02/2025	17/03/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/03/2025	5/4/2025	Khoa Nội	CNDD Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT- BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng

25	Nguyễn Kim Phụng	Y sĩ	14/11/2024	31/12/2024	Khoa Nhi	BS.Lê Thị Mỹ Trinh	Bác sĩ	7745/ĐT-CCHN	19/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
			1/1/2025	31/03/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Huỳnh Trần Lam	BSCKI	01220/ĐT-CCHN	24/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			4/1/2025	14/05/2025	Khoa CSSKSS và PS	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			15/05/2025	30/06/2025	Khoa Nội	BS Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	27/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			7/1/2025	14/08/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
26	Huỳnh Quốc Thái	Y sĩ	14/11/2024	31/12/2024	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			1/1/2025	14/02/2025	Khoa CSSKSS và PS	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			15/02/2025	14/05/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Huỳnh Trần Lam	BSCKI	01220/ĐT-CCHN	24/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			15/05/2025	30/06/2025	Khoa Nhi	BS.Lê Thị Mỹ Trinh	Bác sĩ	7745/ĐT-CCHN	19/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
			7/1/2025	14/08/2025	Khoa Nội	BS Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	27/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
27	Lê Minh Quang	Y sĩ	18/11/2024	1/2/2025	Khoa Nội	BS Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	27/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			1/3/2025	17/02/2025	Khoa Nhi	BS Lê Thị Mỹ Trinh	Bác sĩ	7745/ĐT-CCHN	19/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
			18/02/2025	4/2/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			4/3/2025	7/2/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Huỳnh Trần Lam	BSCKI	01220/ĐT-CCHN	24/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			7/3/2025	18/08/2025	Khoa CSSKSS và PS	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
28	Trần Nguyễn Trúc Duyên	Cao đẳng Dược	12/9/2024	6/9/2026	Khoa Dược-TTB-VITY	DSĐH Phạm Thị Minh Trang	DSĐH	758/ĐT-CCHND	08/11/2014	Cơ sở bán lẻ thuốc
29	Nguyễn Thành Quý	Cao đẳng Dược	12/9/2024	6/9/2026	Khoa Dược-TTB-VITY	DSĐH Phạm Thị Minh Trang	DSĐH	758/ĐT-CCHND	08/11/2014	Cơ sở bán lẻ thuốc
30	Nguyễn Thị Cẩm Hương	BSYK	1/2/2025	4/1/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Huỳnh Trần Lam	BSCKI	01220/ĐT-CCHN	24/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			4/2/2025	5/1/2025	Khoa CSSKSS và PS	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			5/2/2025	16/05/2025	Khoa Khám bệnh (Da liễu)	BSCK1. Nguyễn Thị Cẩm Hằng	BSCK1	001278/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			17/05/2025	16/06/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đoàn Trường Giang	BSCKI	001170/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			17/06/2025	16/08/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			17/08/2025	10/1/2025	Khoa RHM-Mắt-TMH	BSCKI. Lê Thị Ngọc Diễm	BSCKI	004751/ĐT-CCHN	10/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoặc khám bệnh chuyên khoa tai mũi họng
			10/2/2025	12/1/2025	Khoa Nội	BS. Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	20/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			12/2/2025	1/2/2026	Khoa YHCT-PHCN	BSCKI. Nguyễn Thị Nhung	BSCKI	000433/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

31	Trần Thị Thúy Hằng	Cao đẳng Điều dưỡng	2/6/2025	20/03/2025	Khoa Nội	CNDD. Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			21/03/2025	20/04/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			21/04/2025	20/05/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	07/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			21/05/2025	7/5/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			7/6/2025	8/6/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
32	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Cao đẳng Điều dưỡng	2/6/2025	20/03/2025	Khoa Nội	CNDD. Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			21/03/2025	20/04/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			21/04/2025	20/05/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			21/05/2025	7/5/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			7/6/2025	8/6/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

33	Phạm Ngọc Phi	Cao đẳng Điều dưỡng	2/6/2025	20/03/2025	Khoa Nội	CNDD. Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			21/03/2025	20/04/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			21/04/2025	20/05/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	07/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			21/05/2025	7/5/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			7/6/2025	8/6/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
34	Dương Thị Hồng Thắm	Cao đẳng Điều dưỡng	2/11/2025	25/03/2025	Khoa CSSKSS và PS	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI.	001185/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			26/03/2025	5/10/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI.	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			5/11/2025	8/10/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Huỳnh Trần Lam	BSCKI	01220/ĐT-CCHN	24/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			8/11/2025	25/09/2025	Khoa Nội	BS Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	27/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			26/09/2025	11/11/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đoàn Trường Giang	BSCKI	001170/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
35	Hồ Thị Hồng Quỳ	Cao đẳng Điều dưỡng	20/02/2025	19/03/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thật	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			20/03/2025	5/4/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			5/5/2025	6/4/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Ngọc Lệ	CNDD	1244/ĐT-CCHN	21/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

			6/5/2025	7/4/2025	Khoa CCHSTC- CD	CNDD Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	01204/ĐT-CCHN	26/02/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			7/5/2025	20/08/2025	Khoa Nội	CNDD Phan Thị Cẩm Tú	CNDD	01230/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
36	Huỳnh Thị Mỹ Xuyến	Cao đẳng Điều dưỡng	20/02/2025	19/03/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			20/03/2025	5/4/2025	Khoa Ngoại-PT- GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			5/5/2025	6/4/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Ngọc Lệ	CNDD	1244/ĐT-CCHN	21/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			6/5/2025	7/4/2025	Khoa CCHSTC- CD	CNDD Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	01204/ĐT-CCHN	26/02/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			7/5/2025	20/08/2025	Khoa Nội	CNDD Phan Thị Cẩm Tú	CNDD	01230/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
37	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Cao đẳng Điều dưỡng	20/02/2025	19/03/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			20/03/2025	5/4/2025	Khoa Ngoại-PT- GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			5/5/2025	6/4/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Ngọc Lệ	CNDD	1244/ĐT-CCHN	21/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			6/5/2025	7/4/2025	Khoa CCHSTC- CD	CNDD Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	01204/ĐT-CCHN	26/02/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

			7/5/2025	20/08/2025	Khoa Nội	CNDD Phan Thị Cẩm Tú	CNDD	01230/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
38	Lê Thị Tý	Cao đẳng Điều dưỡng	4/2/2025	17/05/2025	Khoa Nội	CNDD Phan Thị Cẩm Tú	CNDD	01230/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			18/05/2025	17/06/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/06/2025	17/07/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/07/2025	9/1/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			9/2/2025	10/2/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	07/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
39	Phạm Trúc Linh	Cao đẳng Điều dưỡng	4/2/2025	17/05/2025	Khoa Nội	CNDD. Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			18/05/2025	17/06/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/06/2025	17/07/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/07/2025	9/1/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

			9/2/2025	10/2/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	07/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
40	Trần Tuyết Hồng	Cao đẳng Điều dưỡng	4/2/2025	17/05/2025	Khoa Nội	CNDD. Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			18/05/2025	17/06/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/06/2025	17/07/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/07/2025	9/1/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			9/2/2025	10/2/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
51	Bùi Thị Mộng Lành	Cao đẳng Điều dưỡng	4/2/2025	17/05/2025	Khoa Nội	CNDD Phan Thị Cẩm Tú	CNDD	01230/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			18/05/2025	17/06/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	07/02/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/06/2025	17/07/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/07/2025	9/1/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

			9/2/2025	10/2/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
42	Bùi Thị Nhung	Cao đẳng Điều dưỡng	4/2/2025	17/05/2025	Khoa Nội	CNDD. Trà Cẩm Lành	CNDD	001179/ĐT-CCHN	30/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
			18/05/2025	17/06/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	CNDDPS. Bùi Ngọc Thát	CNDDPS	6378/ĐT-CCHN	02/07/2028	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/06/2025	17/07/2025	Khoa Nhi	CNDD Nguyễn Thị Cẩm Vân	CNDD	001183/ĐT-CCHN	30/06/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			18/07/2025	9/1/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			9/2/2025	10/2/2025	Khoa CCHSTC và CD	CNDD Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
43	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Trung cấp Y sĩ	14/05/2025	29/06/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			30/06/2025	13/08/2025	Khoa Nội	BS Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	27/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			14/08/2025	13/11/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Huỳnh Trần Lam	BSCKI	01220/ĐT-CCHN	24/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			14/11/2025	30/12/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			31/12/2025	14/02/2026	Khoa CSSKSS và PS	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
44	Phạm Minh Tâm	Bác sĩ Y khoa	8/1/2025	15/08/2025	Khoa Khám bệnh (Da liễu)	BSCKI. Nguyễn Thị Cẩm Hằng	BSCKI	001278/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			16/08/2025	30/09/2025	Khoa RHM-Mắt-TMH	BSCKI. Lê Thị Ngọc Diễm	BSCKI	004751/ĐT-CCHN	10/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoặc khám bệnh chuyên khoa tai mũi họng
			10/1/2025	31/10/2025	Khoa CSSKSS và Phụ sản	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			11/1/2025	30/11/2025	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			12/1/2025	31/12/2025	Khoa YHCT-PHCN	BSCKII. Võ Thị Mỹ Hạnh	BSCKII	001218/ĐT-CCHN	06/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
			1/1/2026	28/02/2026	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa

			3/1/2026	30/04/2026	Khoa Nội	BS Mai Thúy Hằng	Bác sĩ	1243/ĐT-CCHN	27/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			5/1/2026	8/1/2026	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
45	Nguyễn Bảo Toàn	BSYHDP	8/1/2025	31/10/2025	Khoa CCHSTC-CD	BSCKI. Nguyễn Văn Cường	BSCKI	000456/ĐT-CCHN	29/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			11/1/2025	30/11/2025	Khoa Nội	BS. Nguyễn Hạnh Thông	Bác sĩ	000279/ĐT-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			12/1/2025	31/12/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	BSCKI. Ngô Văn Hậu	BSCKI	005337/ĐT-CCHN	24/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa
			1/1/2026	31/01/2026	Khoa Nhi	BSCKI. Đặng Văn Mười Hai	BSCKI	0004328/ĐT-CCHN	28/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			2/1/2026	30/04/2026	Khoa KSBT-HIV/AIDS	BS Lê Thị Bích Trâm	Bác sĩ	6709/ĐT-CCHN	20/01/2014	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; chuyên khoa YHGD
			5/1/2026	31/05/2026	Khoa CSSKSS và PS	BSCKI. Lê Thị Thủy Tiên	BSCKI	001185/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			6/1/2026	14/06/2026	Khoa YHCT-PHCN	BSCKII. Võ Thị Mỹ Hạnh	BSCKII	001218/ĐT-CCHN	y06/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
			15/06/2026	30/06/2026	Khoa Khám bệnh (Da liễu)	BSCKI. Nguyễn Thị Cẩm Hằng	BSCKI	001278/ĐT-CCHN	20/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
			7/1/2026	8/1/2026	Khoa RHM-Mắt-TMH	BSCKI. Lê Thị Ngọc Diễm	BSCKI	004751/ĐT-CCHN	10/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoặc khám bệnh chuyên khoa tai mũi họng
46	Khai Thị Hồng Thắm	CD9D9D	8/1/2025	31/08/2025	Khoa Nhi	CNDD. Đinh Thị Ngọc Hà	CNDD	01186/ĐT-CCHN	05/08/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,
			9/1/2025	15/10/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			16/10/2025	30/11/2025	Khoa Nội	CNDD. Nguyễn Thị Cẩm Tú	CNDD	01232/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			12/1/2025	31/12/2025	Khoa CSSKSS và PC	CNDDPS. Nguyễn Thị Bé Hai	CNDDPS	1200/ĐT-CCHN	11/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			1/1/2026	2/1/2026	Khoa CCHSTC và CD	CNDD. Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	01204/ĐT-CCHN	26/02/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

47	Nguyễn Văn Tiên	CĐDD	8/1/2025	31/08/2025	Khoa Nhi	CNDD. Đinh Thị Ngọc Hà	CNDD	01186/ĐT-CCHN	05/08/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			9/1/2025	15/10/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			16/10/2025	30/11/2025	Khoa Nội	CNDD. Nguyễn Thị Cẩm Tú	CNDD	01232/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			12/1/2025	31/12/2025	Khoa CSSKSS và PC	CNDDPS. Nguyễn Thị Bé Hai	CNDDPS	1200/ĐT-CCHN	11/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			1/1/2026	2/1/2026	Khoa CCHSTC và CD	CNDD. Nguyễn Thị Yến Oanh	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
48	Nguyễn Thị Ngọc Hương	CĐDD	8/1/2025	31/08/2025	Khoa Nhi	CNDD. Đinh Thị Ngọc Hà	CNDD	01186/ĐT-CCHN	08/05/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV
			9/1/2025	15/10/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			16/10/2025	30/11/2025	Khoa Nội	CNDD. Nguyễn Thị Cẩm Tú	CNDD	01232/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			12/1/2025	31/12/2025	Khoa CSSKSS và PC	CNDDPS Nguyễn Thị Bé Hai	CNDDPS	1200/ĐT-CCHN	11/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			1/1/2026	2/1/2026	Khoa CCHSTC và CD	CNDD. Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			8/1/2025	31/08/2025	Khoa Nhi	CNDD. Đinh Thị Ngọc Hà	CNDD	01186/ĐT-CCHN	05/08/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV
			9/1/2025	15/10/2025	Khoa Ngoại-PT-GMHS	CNDD Hà Thị Thúy Ái	CNDD	1196/ĐT-CCHN	27/06/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

49	Nguyễn Thị Phương Thảo	CĐDD	16/10/2025	30/11/2025	Khoa Nội	CNDD. Nguyễn Thị Cẩm Tú	CNDD	01232/ĐT-CCHN	28/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
			12/1/2025	31/12/2025	Khoa CSSKSS và PC	CNĐDPS Nguyễn Thị Bé Hai	CNĐDPS	1200/ĐT-CCHN	11/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
			1/1/2026	2/1/2026	Khoa CCHSTC và CD	CNDD. Nguyễn Thị Thanh Tuyền	CNDD	04253/ĐT-CCHN	05/07/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn đường chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y